

TRƯỜNG THPT TRẦN QUỐC TOẢN

Tổ : Sinh – Công nghệ

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I
MÔN: SINH HỌC LỚP 12 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức							
	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao	
	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)
1. Cơ chế di truyền và biến dị	5	5,0	3	4,5	2	4,0	1	2,0
2. Tính quy luật của hiện tượng di truyền	6	6,0	2	3,0	4	6,0	1	3,0
3. Di truyền học quần thể	1	1,0			2	4,0	1	2,0
4. Ứng dụng di truyền học	2	2,0	1	1,5				
5. Di truyền học người	1	1,0						
Tổng	15	15	6	9	8	14	3	7
Tỉ lệ %	46%		19%		25%		10%	

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I
MÔN: SINH HỌC LỚP 12 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức			
	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1. Cơ chế di truyền và biến dị	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được nơi xảy ra quá trình phiên mã. - Trình bày được vai trò của cụm gen cấu trúc trong operon Lac. - Nêu được dạng đột biến gen làm ảnh hưởng nhiều nhất trong prôtêin tương ứng. - Nêu được Enzim chính tham gia vào quá trình phiên mã. - Nêu được thể nào là cặp nhiễm sắc thể tương đồng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được thể nào là tính đặc hiệu của mã di truyền - Nêu được trật tự các thành phần cấu tạo nên operon Lac. - Xác định được sự thay đổi trong prôtêin khi biết vị trí mất hoặc thêm hoặc thay thế một cặp nuclêôtit trong gen. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kiến thức đột biến gen để giải bài tập liên quan. - Vận dụng kiến thức đột biến nhiễm sắc thể để giải bài tập liên quan. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kiến thức giải bài tập tổng hợp liên quan.

<p>2. Tính quy luật của hiện tượng di truyền</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được các bước trong phương pháp lai và phân tích cơ thể lai của MenĐen. - Nhận biết được kiểu gen thuần chủng và không thuần chủng. - Nêu được thể nào là gen đa hiệu. - Xác định được số nhóm gen liên kết của một loài. - Nêu được đặc điểm của di truyền theo dòng mẹ. - Nêu được đối tượng nghiên cứu của Mocgan, của Menden, của Coren. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt được hiện tượng di truyền liên kết và phân li độc lập. - Phân biệt được hiện tượng đột biến và thường biến. 	<ul style="list-style-type: none"> - Từ phép lai giữa hai cá thể đã biết kiểu gen, xác định được tỉ lệ một loại kiểu gen nào đó xuất hiện ở đời con. - Từ phép lai giữa hai cá thể đã biết kiểu gen, xác định được số loại kiểu gen có thể hình thành ở thế hệ con. - Vận dụng kiến thức tương tác gen làm bài tập liên quan. - Xác định tỉ lệ loại kiểu gen nào đó được hình thành ở F₁ khi có hoán vị gen ở P. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kiến thức các qui luật di truyền để giải bài tập tổng hợp.
<p>3. Di truyền học quần thể</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm quần thể sinh vật. 		<ul style="list-style-type: none"> - Tính được tần số alen. - Xác định được cấu trúc di truyền của quần thể tự phối qua nhiều thế hệ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kiến thức giải bài tập tổng hợp liên quan.
<p>4. Ứng dụng di truyền học</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được các phương pháp tạo giống lai có ưu thế lai cao. - Nêu được các qui trình tạo giống mới. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt được kĩ thuật chuyển gen và kĩ thuật tạo AND tái tổ hợp. 		
<p>5. Di truyền học người</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được các bệnh di truyền ở người. 			